

Số: 89 /2025/NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày 25 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách tỉnh để xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về mức hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ và tỷ lệ phân bổ vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, tỷ lệ đối ứng vốn hỗ trợ từ ngân sách địa phương giai đoạn 2023 - 2025;

Xét Tờ trình số 680/TTr-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ từ ngân sách tỉnh để xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ từ ngân sách tỉnh để xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ từ ngân sách tỉnh để xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

2. Nghị quyết này áp dụng với các đối tượng sau:

a) Hộ gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 99 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP hiện đang ở và có hộ khẩu thường trú tại nhà ở là nhà tạm

hoặc nhà bị hư hỏng nặng (kể cả các hộ đã được hỗ trợ theo các chính sách khác trước đây, trừ những hộ gia đình đã được hỗ trợ theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở và Nghị quyết số 78/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình ban hành quy định chính sách hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2024 - 2025).

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ về nhà ở đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Mức hỗ trợ

Ngoài mức hỗ trợ từ Ngân sách trung ương (theo quy định tại Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg), ngân sách tỉnh thực hiện hỗ trợ như sau:

1. Hỗ trợ xây mới nhà ở: 20 triệu đồng cho một nhà (hộ);
2. Hỗ trợ cải tạo, sửa chữa nhà ở: 10 triệu đồng cho một nhà (hộ).

Điều 3. Nguồn vốn, thời gian thực hiện

1. Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách tỉnh.
2. Thời gian thực hiện: Năm 2025.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình Khóa XVIII, kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 25 tháng 4 năm 2025, có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý VPHC - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Báo và Đài PT - TH Quảng Bình;
- Lưu: VT, CTHĐND.



Trần Hải Châu